

Các văn bản đã ban hành

PHỦ THỦ TƯỚNG

NGHỊ ĐỊNH số 462-TTg ngày 7-10-1957
quy định việc sử dụng những đất công
ở ven biển hoặc ven sông nước mặn
còn bỏ hoang bỏ hóa để trồng coi.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Để khuyến khích việc phục hồi và phát triển sản xuất coi, nhằm bảo đảm cung cấp coi cho các nghề thủ công, đáp ứng nhu cầu của nhân dân và nhu cầu xuất khẩu;

Theo đề nghị của các ông Bộ trưởng Bộ Nông lâm và Bộ trưởng Bộ Tài chính.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Những bãi đất công ở ven biển hoặc ven sông nước mặn đến nay còn bỏ hoang hay bỏ hóa mà trong cải cách ruộng đất chưa chia cho nông dân, thì nay giao cho nông dân để trồng trọt, chủ yếu là để trồng coi.

Khi giao những loại đất ấy, phải dành lại một số diện tích cần thiết để làm những việc lợi ích công cộng khác như: đắp đê, trồng cây chống sóng, trồng cỏ để chăn nuôi, làm sân phơi, v.v...

Những người nhận đất để trồng coi được quyền sử dụng đất từ mười đến mười lăm năm. Ủy ban Hành chính tỉnh sẽ căn cứ vào tập quán canh tác của từng vùng mà quy định cụ thể.

Điều 2. — Việc giao đất cho nông dân trồng coi, dựa trên những nguyên tắc sau đây:

a) Tùy theo khả năng về đất đai của địa phương và khả năng lao động của mỗi nông hộ mà giao đất cho người xin đất.

Ở những nơi đất ít mà có nhiều người xin đất, thì các gia đình liệt sĩ, thương binh, quân nhân tại ngũ, những người bị quy sai trong cải cách ruộng đất đã hy sinh, bộ đội phục viên và đồng bào miền Nam tập kết được chiếu cố trước.

Ở những nơi nhiều đất mà có ít người xin đất, thì có thể nhường bớt đất cho những xã bên cạnh.

b) Người được giao đất phải sử dụng đất, không được bán hoặc cho thuê lại. Một năm sau, nếu đất đã giao còn bị bỏ hoang hay bỏ hóa, thì sẽ bị thu lại để giao cho người khác.

Điều 3. — Đối với những đất bãi đã được trồng coi mà trong cải cách ruộng đất đã chia cho nông dân để thu hoa lợi hàng năm, nay cần dựa vào điều 1 và điều 2 của nghị định này mà điều chỉnh lại trên nguyên tắc ưu tiên giao cho người đã được

chia, và được sử dụng trong thời hạn từ mười đến mười lăm năm.

Điều 4. — Những đất công bỏ hoang hay bỏ hóa nay dùng để trồng coi, những đất trước đã có trồng coi nay trồng lại, sẽ được miễn thuế nông nghiệp từ một đến năm năm kể từ năm bắt đầu trồng, tùy theo công việc khai phá hoặc làm đất phí tổn nhiều hay ít. Việc định những trường hợp và thời gian được miễn thuế do Ủy ban Hành chính tỉnh xét và đề nghị, Bộ Tài chính quyết định.

Nếu coi được trồng nhiều trong một vùng nhất định, thì sẽ coi như một sản vật đặc biệt để tính thuế như đã quy định trong điều lệ thuế nông nghiệp. Việc định những vùng thu thuế coi theo sản vật đặc biệt do Ủy ban Hành chính tỉnh đề nghị, Ủy ban Hành chính khu quyết định.

Điều 5. — Các ông Bộ trưởng Bộ Nông lâm, Bộ Tài chính và Ủy ban Hành chính các khu, tỉnh chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà Nội, ngày 7 tháng 10 năm 1957

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

THÔNG TƯ số 496-TTg ngày 23-10-1957
về việc quy định chế độ công tác cho
Ủy ban điều chỉnh biên chế các cấp.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Kính gửi: Các Bộ, các Ban,
 Các Ủy ban Hành chính khu và thành phố.
 Các Ủy ban Hành chính tỉnh và khu vực Vĩnh linh.

Thủ tướng phủ đã ban hành nghị định số 449-TTg ngày 10 tháng 10 năm 1957 thành lập Ủy ban điều chỉnh biên chế các cấp. Thi hành nghị định này, ở trung ương đã thành lập xong Ủy ban điều chỉnh biên chế trung ương và đã có nghị định của Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm các vị Bộ, Thứ trưởng vào Ủy ban ấy. Ở địa phương, Thủ tướng phủ đề nghị Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh tiến hành ngay việc thành lập Ủy ban điều chỉnh biên chế cho cấp mình và báo cáo danh sách về cho Thủ tướng phủ và Ủy ban điều chỉnh biên chế trung ương.

Đề các Ủy ban điều chỉnh biên chế các cấp làm trọn được nhiệm vụ, Thủ tướng phủ quy định một số chế độ công tác cho các Ủy ban điều chỉnh biên chế các cấp như sau:

1) Nhiệm vụ công tác về biên chế và tổ chức bộ máy ở các cơ quan trung ương và địa phương mà từ trước đến nay do Bộ Nội vụ phụ trách, nay